

được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

BẢNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ		
1.1	Tính hiệu quả của công việc Duy tu, sửa chữa hệ thống chiếu sáng công cộng, tín hiệu giao thông trên địa bàn xã Tân An năm 2026	Có đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, đáp ứng theo quy định, phù hợp với gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc		
2.1	Nhà thầu có thuyết minh chi tiết về sự hiểu biết và nhận thức của nhà thầu đầy đủ về dịch vụ yêu cầu tại Chương V của E-HSMT bao gồm: - Nhà thầu có thuyết minh chi tiết về sự hiểu biết của gói thầu bao gồm: các phạm vi công việc thực hiện, nội dung công việc thực hiện; Tính chất, sự cần thiết và mục đích công việc, tính chất đặc thù của công việc (nếu có) - Mô tả hiểu biết về hiện trạng, các yếu tố về địa lý, khí hậu, thổ nhưỡng, điều kiện thuận lợi, khó khăn phục vụ đề xuất giải pháp cung cấp dịch vụ phù hợp	Có đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, đáp ứng theo quy định, phù hợp với gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		
3.1	Tổ chức mặt bằng công trường: Có giải pháp tổ chức mặt bằng công trường, trong đó thể hiện được: a) Mặt bằng bố trí công trình tạm, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải. b) Cổng ra vào, rào chắn, biển báo. Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có giải pháp kỹ thuật, bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
3.2	Sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường thể hiện được: - Bộ phận quản lý: có đủ người hoặc bộ phận chịu trách nhiệm quản lý tiến độ, quản lý kỹ thuật, quản lý hành chính kế toán, quản lý chất	Có đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, đáp ứng theo quy định, phù hợp với gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	lượng, vật tư, thiết bị, an toàn, phòng cháy chữa cháy, an ninh, môi trường. - Bộ phận thi công: có phân chia các tổ, đội thi công phù hợp đặc điểm thi công gói thầu. - Mỗi quan hệ trong và ngoài công trường		
3.3	Công tác chuẩn bị mặt bằng, tổ chức thi công công trình - Nêu đầy đủ và chi tiết các công việc cần chuẩn bị khởi công phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình.	Có đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, đáp ứng theo quy định, phù hợp với gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
3.4	Biện pháp thi công chi tiết. - Có bản vẽ và thuyết minh biện pháp tổ chức thi công chi tiết, cụ thể cho từng khu vực, từng hạng mục quy định tại chương V và bảng số 1 chương IV của E-HSMT theo từng giai đoạn theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật, hợp lý, khả thi, đảm bảo chất lượng	Có đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, đáp ứng theo quy định, phù hợp với gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
3.5	Công tác phối hợp trong quá trình thực hiện với các bên liên quan; Biện pháp thi công đảm bảo trong điều kiện vừa thi công và làm việc của Chủ đầu tư.	Nhà thầu phương án và thuyết minh phù hợp	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
3.6	Biện pháp đảm bảo thi công trong điều kiện mưa, bão	Nhà thầu phương án và thuyết minh phù hợp	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có ≥ 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
4	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện		
4.1	Quản lý chất lượng vật tư, bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình - Có biện pháp bảo đảm chất lượng của các vật tư, vật liệu, thiết bị và công trình trong quá trình thi công - Có biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu: Kế hoạch kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào và hiện trường, phù hợp với tiến độ thi công; - Có biện pháp bảo quản vật liệu khi tạm dừng thi công, khi mưa bão - Giải pháp xử lý vật tư, vật liệu và thiết bị phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói	Có đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, đáp ứng theo quy định, phù hợp với gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	thầu.		
4.2	Hệ thống quản lý chất lượng trong công tác cung cấp dịch vụ của nhà thầu và biện pháp đảm bảo chất lượng: - Có sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng trong công tác cung cấp dịch vụ của nhà thầu và nêu rõ trách nhiệm của từng cá nhân/ bộ phận trong hệ thống quản lý; - Có biện pháp đảm bảo chất lượng cho từng công tác thi công chủ yếu của gói thầu.	Có đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, đáp ứng theo quy định, phù hợp với gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
4.3	Kế hoạch kiểm tra nghiệm thu: - Nhà thầu lập và trình bày kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu trên cơ sở tuân thủ các quy định về tổ chức nghiệm thu các giai đoạn thực hiện, nghiệm thu tổng thể, quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm tại chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Có đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, đáp ứng theo quy định, phù hợp với gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có ≥ 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
5	Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;		
5.1	Thời gian thi công: Đảm bảo thời gian thi công có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công là 09 tháng; có kế hoạch, thuyết minh chi tiết hợp lý	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
5.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công. c) Giữa tập kết vật tư, thiết bị lắp đặt cho công trình và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a và b	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
5.3	Biểu tiến độ cung ứng dịch vụ, biểu đồ huy động nhân công, vật liệu, thiết bị - Có Biểu tiến độ cung ứng dịch vụ, biểu đồ huy động nhân công, vật liệu thiết bị rõ ràng, hợp lý.	Có Biểu đồ tiến độ cung ứng dịch vụ, biểu đồ huy động nhân công, thiết bị rõ ràng, hợp lý phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có ≥ 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
6	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường,		

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động, ATGT		
6.1	Biện pháp an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp: - Có căn cứ các văn bản pháp luật, Các quy định, quy phạm tiêu chuẩn phù hợp còn hiệu lực; - Biện pháp an toàn lao động: Trang bị an toàn; Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công, an toàn giao thông ra vào công trường, quản lý an toàn cho công trình xung quanh công trường, đảm bảo an toàn thiết bị thi công.	Có đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, đáp ứng theo quy định, phù hợp với gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
6.2	Phòng cháy, chữa cháy: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi gồm: - Có căn cứ các văn bản pháp luật, Các quy định, quy phạm tiêu chuẩn phù hợp còn hiệu lực; - Các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy nổ; tổ chức bộ máy quản lý phòng chống cháy nổ.	Có đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, đáp ứng theo quy định, phù hợp với gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
6.3	Vệ sinh môi trường: - Có căn cứ các văn bản pháp luật, Các quy định, quy phạm tiêu chuẩn phù hợp còn hiệu lực; - Có Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Bao gồm: Kế hoạch, biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, tiếng ồn, bụi và khói, kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh; phương án vận chuyển, xử lý chất thải phát sinh trong quá thi công.	Có đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, đáp ứng theo quy định, phù hợp với gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
6.4	Quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường: - Có căn cứ các văn bản pháp luật, Các quy định, quy phạm tiêu chuẩn phù hợp còn hiệu lực; - Có biện pháp đảm bảo an toàn đầy đủ, hợp lý và phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đối với: các công trình liền kề; các công trình hạ tầng, cây xanh, người dân xung quanh khu vực thi công.	Có đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, đáp ứng theo quy định, phù hợp với gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
6.5	An toàn giao thông:	Có đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, đáp ứng theo quy	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Có căn cứ các văn bản pháp luật, Các quy định, quy phạm tiêu chuẩn phù hợp còn hiệu lực; - Có Biện pháp an toàn giao thông trong quá trình thi công hợp lý, khả thi với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	định, phù hợp với gói thầu	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có ≥ 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
7	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
7.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (Nhà thầu có cam kết kèm theo E-HSDT, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận). * Trong vòng 5 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu nhà thầu không vi phạm các lỗi gồm: - Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu hoặc đã đối chiếu tài liệu nhưng từ chối hoặc không ký biên bản đối chiếu tài liệu trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời đối chiếu tài liệu; - Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối thương thảo hợp đồng (nếu có) hoặc đã tiến hành nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định này; - Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP; - Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng. - Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất;	Có cam kết và mô tả đầy đủ, đáp ứng các yêu cầu. <i>Hoặc Nhà thầu vi phạm một trong các hành vi nêu trên nhưng thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu của gói thầu này.</i>	Đạt
		- Không đáp ứng yêu cầu hoặc cam kết không đầy đủ hoặc vi phạm một trong các hành vi nêu trên mà không có bảo lãnh dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu của gói thầu này.	Không đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Nhà thầu không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không nộp tiền mặt, séc bảo chi, thư bảo lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định của pháp luật về đấu thầu; - Nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng; - Nhà thầu từ chối hoặc không xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày chủ đầu tư mời nhà thầu xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc đã trúng thầu nhưng không thực hiện theo cam kết trong đơn dự thầu đối với chào giá trực tuyến rút gọn; - Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu để thực hiện gói thầu xây lắp, PC, phần xây lắp trong gói thầu EC theo cam kết trong đơn dự thầu đối với đấu thầu trong nước. Hoặc Nhà thầu vi phạm một trong các hành vi nêu trên nhưng thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu của gói thầu này.		
7.2	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng (Nhà thầu có cam kết kèm theo E-HSDT, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận). * Trong vòng 5 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu nhà thầu không vi phạm các lỗi gồm: - Nhà thầu có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng hoặc không thực hiện do lỗi của nhà thầu; Nhà thầu có hợp đồng bị chủ đầu tư đánh giá không đảm bảo chất lượng công trình hoặc không tuân thủ bảo hành công trình sau khi nghiệm thu. <i>Trường hợp có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hoặc không thực hiện không do lỗi của nhà thầu thì phải có văn bản xác nhận của chủ đầu tư.</i>	Có cam kết và mô tả đầy đủ, đáp ứng các yêu cầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu hoặc cam kết không đầy đủ	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có ≥ 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
8	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng		
8.1	Đáp ứng yêu cầu về chất lượng vật liệu theo danh mục tại mục 3.7, chương V: * Các hàng hóa, thiết bị chủ yếu theo yêu cầu đề xuất tại khoản 3.7.1: - Có bảng kê khai và so sánh các thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị dự thầu so với hàng hóa mời thầu quy định tại Khoản 3.7.1, Mục III, Chương V của E-HSMT, trong đó ghi chú rõ đặc tính thông số kỹ thuật "tương đương" hoặc "tốt hơn" yêu cầu của E-HSMT. Đặc tính thông số kỹ thuật của E-HSMT là yêu cầu tối thiểu. - Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của hàng hóa, thiết bị mà nhà thầu kê khai hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Khoản 3.7.1, Mục III, Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu phải nêu rõ: ký mã hiệu, nhãn hiệu, năm sản xuất, xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ), hãng sản xuất, Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản của hàng hóa dự thầu. - Các hàng hóa, thiết bị phải có bảng thông số chi tiết kèm Catalogue chính hãng hoặc xác nhận của nhà sản xuất đáp ứng thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT và hồ sơ thiết kế. * Các vật liệu chủ yếu theo yêu cầu đề xuất tại khoản 3.7.2: - Nêu đầy đủ, rõ ràng xuất xứ, tên nhà sản xuất, địa danh không nhầm lẫn với nhà sản xuất khác của các chủng loại thiết bị, vật tư. Đáp ứng đầy đủ chủng loại, chất lượng theo yêu cầu. - Các vật liệu đề xuất đều có mô tả quy cách, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất/chế tạo thỏa mãn yêu cầu kỹ thuật, chất lượng đáp ứng yêu cầu.	Có đề xuất đầy đủ đáp ứng theo quy định	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
8.2	Hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết của đơn vị cung cấp các vật liệu, thiết bị chủ yếu theo yêu cầu đề xuất tại khoản 3.7.1 và khoản 3.7.2 Mục III Chương V của E-HSMT:	Có đầy đủ đáp ứng theo quy định	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Có hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết của đơn vị cung cấp dành riêng cho gói thầu này với đầy đủ các loại vật liệu theo yêu cầu; có cam kết của đơn vị cung cấp đảm bảo cung cấp đủ số lượng theo yêu cầu của E-HSMT. - Đơn vị cung cấp có ngành nghề phù hợp, kèm theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của đơn vị cung cấp. Đối với những thiết bị, vật liệu thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện phải kèm theo giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh của cơ quan có thẩm quyền cấp cho đơn vị.		
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có ≥ 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
9	Các yếu tố cần thiết khác		
	Uy tín nhà thầu thực hiện gói thầu:	Có cam kết đáp ứng yêu cầu	Đạt
9.1	Nhà thầu có cam kết kèm theo E-HSDT, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận - Nhà thầu có cam kết bồi thường các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh nếu bị hư hỏng trong quá trình thi công và phục hồi đất đai, môi trường sau khi xây dựng xong công trình. - Nhà thầu có cam kết bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư nếu chậm trễ tiến độ hợp đồng do lỗi của nhà thầu gồm: thực hiện chi trả các chi phí liên quan đến công tác tư vấn giám sát, công tác quản lý dự án đối với gói thầu nhà thầu thực hiện. - Nhà thầu có cam kết tại thời điểm ký kết hợp đồng nếu nhà thầu được lựa chọn phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về năng lực kỹ thuật, tài chính, vật tư thiết bị, tiến độ thi công khi thi công và các nội dung liên quan khác theo yêu cầu của E-HSMT để thực hiện gói thầu; - Nhà thầu cam kết đảm bảo an toàn cho công trình liền kề trong quá trình thi công toàn bộ công trình và chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại (nếu có).	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
	Năng lực kiểm định thiết bị điện.	Có đầy đủ đáp ứng theo quy định	Đạt
9.2	- Nhà thầu có năng lực kiểm định thiết bị điện (hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có năng lực) đủ điều kiện hoạt động kiểm định	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	thiết bị điện (có giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định thiết bị điện còn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp) và đáp ứng năng lực thực hiện kiểm định các thiết bị điện phù hợp với gói thầu;		
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có ≥ 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt